

Long Hồ, ngày 28 tháng 12 năm 2017.

Số: 43/2017/QĐST- DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 157/2017/TLST- DS ngày 13 tháng 11 năm 2017

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn:

1/ Bà **Ngô Thị Ngọc T**, sinh năm 1970

2/ Ông **Đình Văn Th**, sinh năm 1966

Cùng địa chỉ: ấp P, xã Đ, huyện L, tỉnh Vĩnh Long

Người đại diện hợp pháp của bà T, ông Th là ông Nguyễn Ngọc S, sinh năm 1944, ngụ tại số 39A, P, phường X, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long (Theo văn bản ủy quyền ngày 01/11/2017 lập tại Phòng công chứng P)

Bị đơn:

1/ Bà **Nguyễn Thị X**, sinh năm 1960

2/ Ông **Đào Văn L**, sinh năm 1962

Cùng địa chỉ: Khóm X, thị trấn L, huyện L, tỉnh Vĩnh Long

Người đại diện hợp pháp của bà Nguyễn Thị X là ông Đào Văn L, sinh năm 1962, ngụ tại Khóm X, thị trấn L, huyện L, tỉnh Vĩnh Long (Theo văn bản ủy quyền ngày 11/12/2017)

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Đào Văn L, bà Nguyễn Thị X có trách nhiệm liên đới trả cho bà Ngô Thị Ngọc T, ông Đình Văn Th số tiền còn nợ tổng cộng là 313.000.000đ (Ba trăm mười ba triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, nếu người phải thi hành án chưa hoàn trả đủ số tiền trên thì

hàng tháng còn phải trả lãi đối với số tiền còn chưa thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí:

- Ông Đào Văn L, bà Nguyễn Thị X tự nguyện nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm. Do ông L, bà X thuộc diện hộ nghèo, có đơn xin miễn, giảm án phí nên được miễn án phí dân sự sơ thẩm mà ông L, bà X có nghĩa vụ nộp (50%). Ông L, bà X có trách nhiệm liên đới nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm còn lại mà ông L, bà X tự nguyện nộp thay cho ông Th, bà T với số tiền là 3.912.500đ (Ba triệu chín trăm mười hai ngàn năm trăm đồng)

- Hoàn trả cho bà Ngô Thị Ngọc T, ông Đinh Văn Th số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 11.000.000đ (Mười một triệu đồng) theo biên lai thu số 0001094 ngày 13/11/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Hồ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Văn Diện